

Giải bài tập SGK Tiếng Anh 10:

Unit 3: People's Background

A. Reading trang 32 - 33 - 34 SGK tiếng Anh 10 Unit 3**Before you read**

Theo cặp, em hãy hỏi và đáp những câu sau.

1. Bạn có thể kể tên vài nhà khoa học và chuyên ngành của họ không?
2. Bạn đã từng nghe nói về Marie Curie chưa?
3. Bạn biết gì về bà ấy?

While you read

Marie Curie sinh tại Warsaw vào ngày 7/10/1867. Bà học phổ thông ở các trường địa phương và được bố mình dạy khoa học.

Là một học sinh xuất sắc và chín chắn, Marie ấp ủ giấc mơ trở thành nhà khoa học, điều mà thời bấy giờ là không thể được đối với người phụ nữ. Để dành dụm tiền đi học ở nước ngoài, bà phải làm gia sư và việc học của bà bị gián đoạn.

Cuối cùng vào năm 1891, Marie với số tiền ít ỏi, đã đến Paris để thực hiện giấc mơ của mình tại đại học Sorbonne. Dù điều kiện sống khó khăn, bà vẫn tận lực làm việc. Bà tốt nghiệp đại học ngành vật lý với hạng xuất sắc và tiếp tục lấy bằng đại học toán. Bà gặp Pierre Curie ở trường đại học vật lý năm 1894 và họ kết hôn vào năm sau đó. Kể từ đó họ cùng nhau nghiên cứu. Năm 1903 Maria trở thành người phụ nữ đầu tiên nhận bằng tiến sĩ của đại học Sorbonne.

Sau cái chết bi thảm của Pierre Curie năm 1906, bà đảm nhận chức vụ của chồng ở đại học Sorbonne. Do vậy bà là người phụ nữ đầu tiên ở Pháp là giáo sư đại học. Không lâu sau bà được trao giải thưởng Nobel về hóa học vì xác định được trọng lượng nguyên tử của nguyên tố radium. Nhưng niềm vui thật sự của bà là "làm vơi đi nỗi đau khổ của con người". Việc thành lập Viện nghiên cứu Radium năm 1914 đã biến ước mơ nhân đạo của bà thành hiện thực.

Task 1: Em hãy ghép từ hay nhóm từ ở cột A với nghĩa của chúng ở cột B.

1-c 2-e 3- a 4-d 5-b

Task 2: Em hãy quyết định xem những lời phát biểu sau đúng (T) hay sai (F), rồi sửa thông tin sai cho đúng.

1 – T 2 - F -> Her dream was to become a scientist.

3 – T 4 - F -> She married Pierre Curie in 1985.

5 - T

Task 3: Trả lời các câu hỏi sau.

1. She was born in Warsaw on November 7, 1867.

2. She was a brilliant and mature student.

3. She worked as a private tutor to save money for a study tour abroad.

4. She was awarded a Nobel prize in Chemistry for determining the atomic weight of radium.

5. No, it wasn't. Her real joy was "easing human suffering".

After you read

Làm việc theo nhóm. Dưới đây là năm tính từ mà ta có thể dùng để mô tả Marie Curie. Tìm dẫn chứng trong đoạn văn để minh họa mỗi tính từ.

1. strong - willed (a) = có ý chí mạnh mẽ

In spite of her difficult living conditions, she worked extremely hard.

2. ambitious (a) = có nhiều tham vọng

As a brilliant and mature student, Marie harbored the dream of a scientific career which was impossible for a woman at that time.

3. hard - working (a) = chăm chỉ, siêng năng

To save money for a study tour abroad, she had to work as a private tutor.

4. intelligent (a) = thông minh

She earned a physics degree with flying colours, and went on to take another degree in mathematics.

She became the first woman to receive a PhD from the Sorbonne.

5. humane (a) = nhân đạo

Her real joy was "easing human suffering".

B. Speaking trang 34 - 35 SGK tiếng Anh 10 Unit 3

Task 1: Theo cặp, hãy quyết định xem thông tin nào dưới đây có thể cho em biết về lai lịch của một người.

- family

- education

- experience

Task 2: Theo cặp em hãy tưởng tượng mình là nhà báo. Dùng các gợi ý sau đây để phỏng vấn về lai lịch của bạn hay của người mà bạn ấy biết rõ. Khi đã phỏng vấn xong, em đổi vai với bạn mình.

A: Viet, Do you know a young or teenage genius our history?

Viet: Oh. yes. I know the one very well. That's Le Quy Don.

A: When and where was he born?

Viet: He was born in Phu Hieu village. Hung Ha district, Thai Binh province in 1726.

A: Was he very intelligent when he was still a little boy?

Viet: Yes. When he was 5, he could write poems and essays, and read the "Kinh Thi".

A: Did he get any degrees ?

Viet: Oh, he was very brilliant. At the age of 18, he came top in the "Huong" exam. In 1752, he went on to come top in the "Hoi" exam (doctorate degree). And he went to China as an ambassador in 1760.

A: Did he write any books?

Viet: Yes. He wrote a lot of books, such as "Thanh mô hien pham", "Quan thu khao bien", and specially two books "Van dai loai ngu" and "Kien van tieu luc", which are still very famous nowadays.

A: What do these two books tell about?

Viet: They tell about philosophy, geography, astronomy, history, agriculture, literature, law, ways and customs, peoples and religions. ...etc...

A: At his days, he could write about these topics. Indeed Le Quy Don is a real genius of our nation. When did he die?

Viet: He died in 1784.

Task 3: Theo nhóm, hãy nói về người mà em đã biết qua cuộc phỏng vấn ấy.

Le Quy Don is a Vietnamese genius. He was bom in Phu Hieu village. Hung Ha district, Thai Binh province. He was very brilliant. When he was a litile boy, he could write poems, essays and read the "Kinh Thi". And when he was 18, he came top in the "Huong" exam. And he went on 10 come top in the "Hoi" exam in 1752. He went to China as an ambassador. He wrote many books about various subjects, such as astronomy, history, geography, law, philosophy, ...etc... Le Quy Don is really a genius in the Vietnamese scholarship.

C. Listening trang 36 - 37 SGK tiếng Anh 10 Unit 3

Before you listen

• Theo cặp. Hãy trả lời các câu hỏi sau:

1. Bạn có biết nhà vô địch thế vận hội nào không?
2. Bạn muốn biết gì về các nhà vô địch thế vận hội?

• **Nghe và lặp lại.**

Olympic champion

Sports teacher Love story

Teacher's diploma Romantic

While you listen

Task 1: Lắng nghe bài đối thoại giữa Bob và Sally. Quyết định xem câu nói nào là đúng (T) hay sai (F).

1 – T 2 – T 3 - F (I don't have much free time)

4 – T 5 - F (I want to be a sports teacher)

Task 2: Nghe lại bài đối thoại và điền vào chỗ trống.

1. Sally got a general education at local schools.
2. She lives in Manchester with her family.
3. She likes different sports - basketball and swimming for example.
4. She likes to read love stories - romantic books.
5. She wants to get her teacher's diploma.

• Lời trong băng:

Bob: Congratulations! You are now the Olympic Champion.

Sally: Thanks. Yes, I'm very happy.

Bob: Our readers want to know all about you.

Sally: That's nice! Well, ask me your questions.

Bob: First of all, tell me something about yourself.

Sally: Well, I was born in 1980. I got a general education at local school and when I was 15, I joined the Star Sports Club near my home.

Bob: Where is your home?

Sally: In Manchester.

Bob: I see. And do you live alone?

Sally: No, I live with my family, my parents and two brothers.

Bob: What do you like to do in your free time?

Sally: Well, I don't have much free time, but I like different sports - basketball and swimming for example and just sitting at home and reading.

Bob: What sorts of books do you like?

Sally: Oh, love stories - romantic books.

Bob: And what do you want to be in the future?

Sally: I want to be a sports teacher. I'm a student at college. I want to get my teacher's diploma.

Bob: I see. Now' tell me ...

After you listen

Theo cặp, hãy hỏi và đáp về Sally.

D. Writing trang 37 - 38 SGK tiếng Anh 10 Unit 3

Viết lại lịch của một người.

Task 1: Hãy đọc sơ yếu lí lịch của ông Brown, và viết một đoạn văn về ông Brown, dùng các từ gợi ý sau.

Mr Brown was born on November 12, 1969, in Boston. He went to Kensington High School and passed exams In English, French and Mathematics. He worked as a tourist

guide for a travel agency from June 1991 to December 1998, and from March 1999 to May 2002, he was a telephonist in a hotel. He likes music and dancing.

Task 2: Theo cặp, hãy hỏi thông tin về bố hoặc mẹ của bạn em và điền vào mẫu đơn sau.

You: Minh, can I ask you some questions about your father?

Minh: Yes, of course.

You: Do you mind telling me his name?

Minh: No problem. His name's Nguyen Van Linh.

You: When and where was your father born?

Minh: He was born in Long An in 1958.

You: Where did he go to school?

Minh: He went to the local primary school.

You: Did he complete his secondary education?

Minh: No. He only completed primary education..

You: What does your father do now?

Minh: He's a worker.

You: Where does he work?

Minh: He's working in a textile factory (nhà máy dệt).

You: What does he work there exactly?

Minh: He's in the packing section (bộ phận đóng gói).

You: How long has he been working there?

Minh: For about ten years.

You: What job did he do before this one?

Minh: No. He has just only this one.

You: What's his interest?

Minh: He likes watching football.

You: Thanks a lot for your information.

Minh: That's OK.

Name: Nguyen Van Linh Mr / Ms

Date of birth: 1959

Place of birth: Ben Luc, Long An

Education

School attended: local primary school

Exams passed: primary education

Job Date from Date to worker 1996 2006

Interests: watching football

Task 3: Hãy viết một đoạn văn về bố hoặc mẹ của bạn em, sau đó nhờ bạn đọc lại và kiểm tra xem thông tin có đúng không.

My classmate's father's name is Nguyen Van Linh. He was born in Ben Luc, Long An provinve in 1958. He only completed his primary education in the local school. Now he's a worker in a textile factory. He's been working there since 1996. He does the work of packing all products. He likes watching football.

You: Minh, please read and check whether the information I've written I w n righi or not.

Minh: It's OK.

E. Language Focus trang 38 - 39 - 40 SGK tiếng Anh 10 Unit 3

Grammar and vocabulary (Ngữ pháp và từ vựng)

Exercise 1. Use the verbs in brackets in the past perfect. Chia động từ trong ngoặc ở thì quá khứ hoàn thành.

Đáp án:

1. had broken
2. had done
3. had met
4. had not turned off
5. had ever seen
6. had been
7. had left
8. had moved
9. had not seen
10. had broken in

Exercise 2. Put the verbs in brackets in the past simple or the past perfect. Chia động từ trong ngoặc ở thì quá khứ đơn hoặc quá khứ hoàn thành.

Đáp án:

1. has just finished – came
2. had seldom traveled – went
3. went - had already taken
4. Did ... manage - had ... gone – got
5. had just got - phoned - had been

Exercise 3. There are five mistakes in the use of tenses in the following story. Find and correct them. Có 5 lỗi về cách dùng các thì trong câu chuyện sau. Tìm và sửa chúng.

While George was reading in bed, two thieves **had climbed** -> **climbed** into his kitchen. When they had entered the house, they went into the dining room. It was very dark, so they **had turned** -> **turned** on a torch. Suddenly, they heard a voice behind them.

"What's up? What's up?" a voice **had called** out -> **called** out. The thieves dropped the torch and ran away as quickly as they could.

George **had heard** -> **heard** a noise and came downstairs quickly. He turned on the light but he couldn't see anybody. The thieves **already went** -> **had already gone**. But George's parrot, Henry, was still there.

"What's up?" he called.

"Nothing, Henry", George said and smiled. "Go back to sleep".